Cơ quan phát hành: Văn phòng Chính phủ

SAO Y; Tỉnh Lạng Sơn; 05/01/2024 09:29:40 +07:00

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1690 /QĐ-TTg	*Hà Nội, ngày 26 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Đề án "Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số từ trung ương đến địa phương đến năm 2025, định hướng đến năm 2030"

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27 tháng 9 năm 2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư;

Căn cứ Nghị quyết số 75/2022/QH15 ngày 15 tháng 11 năm 2022 của Quốc hội về hoạt động chất vấn tại kỳ họp thứ 4, Quốc hội khóa XV;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án "Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số từ trung ương đến địa phương đến năm 2025, định hướng đến năm 2030" (gọi tắt là Đề án), với các nội dung chủ yếu sau:

I. QUAN ĐIỂM

1. Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số trên nguyên tắc không làm tăng biên chế cán bộ, công chức; không làm tăng tổ chức, bộ máy của cơ quan nhà nước theo yêu cầu của Kết luận số 28-KL/TW ngày 21 tháng 02 năm 2022 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

2. Hình thành Mạng lưới chuyển đổi số rộng khắp từ trung ương đến cơ sở có sự tham gia của cơ quan nhà nước các cấp, các tổ chức, doanh nghiệp, người dân nhằm huy động tối đa các nguồn lực xã hội, thu hút toàn dân tham gia chuyển đổi số quốc gia (gọi tắt là Mạng lưới chuyển đổi số).

3. Bố trí đủ nguồn lực để phát triển, vận hành, duy trì các nền tảng số và các bộ công cụ sử dụng thống nhất toàn quốc phục vụ quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số.

II. MỤC TIÊU CỦA ĐỀ ÁN

1. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

a) 100% bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương kiện toàn tổ chức bộ máy của đơn vị chuyên trách về công nghệ thông tin để tăng cường thực hiện nhiệm vụ, giải pháp mới về chuyển đổi số;

b) 100% đơn vị chuyên trách về công nghệ thông tin của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương được tăng cường bố trí biên chế từ nguồn biên chế được giao của cơ quan đáp ứng yêu cầu triển khai nhiệm vụ, giải pháp mới về chuyển đổi số;

c) 100% cơ quan, đơn vị thuộc bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã chú trọng bố trí bộ phận hoặc đầu mối thực hiện nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị;

d) 100% các tổ chức, cá nhân trong Mạng lưới chuyển đổi số được tiếp cận và sử dụng các nền tảng số và bộ công cụ sử dụng thống nhất toàn quốc phục vụ quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số;

đ) Nghiên cứu, xây dựng, phát triển và phổ biến các nền tảng số và bộ công cụ phục vụ quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số.

2. Định hướng đến 2030

a) Mạng lưới chuyển đổi số được hình thành, hoạt động hiệu quả, gắn kết chặt chẽ, phối hợp đồng bộ trong triển khai các nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số quốc gia;

b) 100% đội ngũ nhân lực thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số từ trung ương đến địa phương hằng năm được bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số, phù hợp với tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm.

III. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Rà soát, bổ sung chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số ở trung ương và địa phương theo quy định tại Luật Công nghệ thông tin, Luật An toàn

thông tin mạng, Luật An ninh mạng, Luật Giao dịch điện tử và các văn bản pháp luật khác có liên quan theo hướng tập trung, thống nhất một đầu mối, có phân công, phân cấp phù hợp, cụ thể giữa các cơ quan trung ương và giữa trung ương với địa phương, xác định rõ nhiệm vụ do cơ quan nhà nước chủ trì triển khai; nhiệm vụ do cơ quan nhà nước chủ trì, thuê ngoài dịch vụ do doanh nghiệp cung cấp; nhiệm vụ do cơ quan nhà nước chủ trì, huy động sự tham gia của xã hội để triển khai.

2. Kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số từ trung ương đến địa phương

a) Tại các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ

- Tăng cường thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số ngành, lĩnh vực tại các cơ quan, đơn vị thuộc bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; bố trí bộ phận hoặc đầu mối thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị;

- Tăng cường bố trí biên chế từ nguồn biên chế được giao của bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ để tổ chức triển khai nhiệm vụ chuyển đổi số ngành, lĩnh vực; quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số; vận hành cơ sở dữ liệu/hệ thống thông tin, hạ tầng số, nền tảng số và bảo đảm an toàn thông tin mạng, an ninh mạng cho bộ, ngành, lĩnh vực.

b) Tại Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

- Tăng cường thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số tại các sở, ban, ngành; bố trí bộ phận hoặc đầu mối thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị;

- Kiện toàn tổ chức bộ máy và tăng cường biên chế từ nguồn biên chế được giao của địa phương cho đơn vị chuyên trách về công nghệ thông tin và bổ sung nguồn lực kịp thời đáp ứng yêu cầu triển khai nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số; quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số; vận hành cơ sở dữ liệu/hệ thống thông tin, hạ tầng số, nền tảng số và bảo đảm an toàn thông tin mạng, an ninh mạng tại địa phương;

- Kiện toàn các phòng chuyên môn và nâng cao năng lực đơn vị sự nghiệp của Sở Thông tin và Truyền thông để thực hiện công tác tham mưu, quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số, bảo đảm an toàn thông tin mạng tại địa phương.

c) Tại Ủy ban nhân dân cấp huyện

- Bố trí bộ phận hoặc đầu mối thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số tại cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;

- Tăng cường vai trò, nhiệm vụ và biên chế cho cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện để thực hiện chức năng quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số tại địa phương.

d) Tại Ủy ban nhân dân cấp xã: Quan tâm và tăng cường thực hiện nhiệm vụ về chuyển đổi số thuộc phạm vi quản lý của xã. Ủy ban nhân dân cấp xã bố trí cán bộ, công chức tham gia Mạng lưới chuyển đổi số.

3. Xây dựng, phát triển, phổ biến các nền tảng số và bộ công cụ sử dụng thống nhất toàn quốc phục vụ quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số, bao gồm các nền tảng số và bộ công cụ: bồi dưỡng, tập huấn; tuyên truyền, phổ biến; quản lý dự án; khảo sát, thu thập ý kiến; đo lường, giám sát trực tuyến; tạo lập, kết nối, chia sẻ dữ liệu; quản lý tri thức; trợ lý ảo; an toàn thông tin mạng.

4. Nâng cao vai trò tham mưu, tư vấn, điều phối của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tại các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (gọi là Ban Chỉ đạo)

a) Các Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tại bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chỉ đạo thực hiện kế hoạch hành động về chuyển đổi số của bộ, ngành, lĩnh vực, địa phương, bảo đảm có kết quả cụ thể, đột phá và thiết thực;

b) Đơn vị chuyên trách về công nghệ thông tin, chuyển đổi số các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương phát huy vai trò cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo; chủ động tham mưu, đôn đốc, điều phối các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số.

5. Phát triển lực lượng, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật cho đội ngũ nhân lực chuyển đổi số

a) Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số, nâng cao trình độ chuyên môn và kiến thức cho đội ngũ nhân lực chuyển đổi số từ trung ương đến cơ sở;

b) Xây dựng, phát triển đội ngũ nhân lực thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số; tổ chức, duy trì hoạt động các đầu mối chuyển đổi số, Tổ công nghệ số cộng đồng; tổ chức và duy trì các diễn đàn trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm về chuyển đổi số;

c) Thu hút, tuyển dụng, bồi dưỡng nhân lực chuyển đổi số cho các cơ quan nhà nước hoặc thuê chuyên gia tư vấn, thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong cơ quan nhà nước theo quy định của pháp luật;

d) Nghiên cứu, xây dựng, phổ biến nền tảng học trực tuyến để nâng cao kiến thức về chuyển đổi số, phát triển kỹ năng số cho mỗi cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan nhà nước theo hướng tự học, tự kiểm tra, đánh giá và cấp chứng chỉ, chứng nhận theo quy định.

6. Thiết lập và đẩy mạnh hoạt động của Mạng lưới chuyển đổi số từ trung ương đến cơ sở.

a) Bộ Thông tin và Truyền thông (Cục Chuyển đổi số quốc gia) là cơ quan điều phối chung hoạt động Mạng lưới chuyển đổi số.

b) Thành viên Mạng lưới chuyển đổi số bao gồm:

- Đơn vị chuyên trách về công nghệ thông tin, chuyển đổi số các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

- Bộ phận hoặc đầu mối thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;

- Bộ phận hoặc đầu mối thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số tại các sở, ban, ngành của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân cấp huyện;

- Cán bộ, công chức được Ủy ban nhân dân cấp xã phân công tham gia Mạng lưới chuyển đổi số;

- Các thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng;

- Lãnh đạo và nhân sự của các doanh nghiệp, các tập đoàn, tổng công ty nhà nước được cử tham gia Mạng lưới chuyển đổi số.

c) Đẩy mạnh các hoạt động của Mạng lưới chuyển đổi số:

- Tổ chức giao ban Mạng lưới chuyển đổi số; các hội thảo, hội nghị chuyên đề để cung cấp, trao đổi, cập nhật thông tin, kinh nghiệm chuyên môn, nghiệp vụ về chuyển đổi số, phát triển Chính phủ điện tử, Chính quyền điện tử hướng tới Chính phủ số, Chính quyền số, phát triển kinh tế số và xã hội số;

- Tăng cường trao đổi, làm việc, khảo sát và học tập kinh nghiệm trong nước và quốc tế, đôn đốc, phối hợp thúc đẩy hoạt động chuyển đổi số;

- Nghiên cứu, thử nghiệm, phát triển, thúc đẩy sử dụng các nền tảng số trong hoạt động của Mạng lưới chuyển đổi số;

- Các doanh nghiệp, tập đoàn, tổng công ty thuộc Mạng lưới chuyển đổi số hỗ trợ chuyên gia, nhân lực tham gia vào các hoạt động nghiên cứu, tư vấn, thực hiện chuyển đổi số của cơ quan nhà nước; thúc đẩy, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, tập đoàn, tổng công ty thuộc Mạng lưới chuyển đổi số tiếp cận các nền tảng số phục vụ chuyển đổi số trong doanh nghiệp;

- Tôn vinh, nhân rộng mô hình thành công của các tổ chức, cá nhân có ý tưởng, sáng kiến, cách làm đột phá, sáng tạo trong hoạt động của Mạng lưới chuyển đổi số.

7. Truyền thông, tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và toàn xã hội về vai trò, ý nghĩa của Đề án, của Mạng lưới chuyển đổi số, tạo khí thế thi đua sôi nổi trong thực hiện chuyển đổi số và các nội dung của Đề án.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

a) Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trực tiếp chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ được giao và chịu trách nhiệm về kết quả triển khai Đề án;

b) Trên cơ sở các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nêu tại Đề án này, xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án hoặc lồng ghép nội dung thực hiện vào Kế hoạch Chuyển đổi số hằng năm của bộ, ngành, địa phương để triển khai hiệu quả, đáp ứng yêu cầu tiến độ;

c) Ưu tiên bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước để thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp thuộc phạm vi Đề án và các hoạt động chỉ đạo, điều hành triển khai Đề án, huy động các nguồn lực tài chính từ xã hội và các nguồn kinh phí khác;

d) Tổ chức đánh giá kết quả thực hiện Đề án này tại bộ, ngành, địa phương, gửi Bộ Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, theo dõi;

đ) Ở địa phương, phát huy hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng, đẩy mạnh hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng theo hướng xã hội hoá.

2. Bộ Thông tin và Truyền thông

a) Chủ trì tổ chức triển khai, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Đề án;

b) Công bố, cập nhật danh mục các nền tảng số và bộ công cụ sử dụng thống nhất toàn quốc phục vụ quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số. Vận hành, duy trì Nền tảng điện toán đám mây Chính phủ (CGC) nhằm bảo đảm hạ tầng cho các nền tảng số và bộ công cụ sử dụng thống nhất toàn quốc phục vụ quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số.

3. Bộ Công an

Tổ chức bảo đảm an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân trong quá trình chuyển đổi số, gắn chuyển đổi số với thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

4. Bộ Tài chính

Hướng dẫn, tổng hợp trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước cho các cơ quan theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật có liên quan để thực hiện Đề án.

5. Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Hướng dẫn, tổng hợp trình cấp có thẩm quyền bố trí, phân bổ kinh phí đầu tư công (nếu có) cho các cơ quan theo quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản pháp luật có liên quan để thực hiện Đề án.

6. Các doanh nghiệp, các tập đoàn, tổng công ty nhà nước

a) Tham gia, phối hợp chặt chẽ với Cục Chuyển đổi số quốc gia, Bộ Thông tin và Truyền thông trong công tác thúc đẩy chuyển đổi số quốc gia;

b) Chủ động tham gia các hoạt động của Mạng lưới chuyển đổi số, hỗ trợ phát triển lực lượng nhân sự chuyển đổi số và việc sử dụng các nền tảng số quốc gia;

c) Chủ động thực hiện và tham gia các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức, ý thức của xã hội về sử dụng các nền tảng phục vụ chuyển đổi số, bảo đảm an toàn, an ninh mạng, bảo vệ thông tin cá nhân, dữ liệu cá nhân trên môi trường mạng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục;
- Lưu: VT, TCCV (2).340

KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG

Trần Lưu Quang